

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **286/2020/HSST**

Ngày: 26/10/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Loan;

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tạo Giáp; Ông Nguyễn Văn Sơn;

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thùy Vân, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Dung, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội đã tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 265/2020/TLST – HS ngày 13 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 269/2020/QĐ - TA ngày 15 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn N**, sinh ngày 01/4/1997 tại Ninh Bình; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký NKTT: Xóm 1, xã C, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Bán hàng rong (nước mía); Con ông: Phạm Văn N, sinh năm: 1961; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con bà: Nguyễn Thị M, sinh năm: 1964; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Tiền án, Tiền sự: Không; Danh chỉ bản số 489, do Công an quận Bắc Từ Liêm lập ngày 23/7/2020; Bị bắt quả tang, tạm giữ và tạm giam từ ngày 20/7/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1997. Địa chỉ: Xóm V, xã L, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Phạm Văn N sử dụng ma túy đá từ tháng 5/2020. Do hết tiền tiêu xài và biết người đàn ông tên C không rõ nhân thân, lai lịch ở khu vực đường Láng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội bán ma túy đá nên bị cáo đã nói bạn bè ngoài xã hội là có ma túy đá bán. Hồi 07 giờ 20 phút ngày 20/7/2020 do có nhu cầu sử dụng ma túy đá, Nguyễn Văn C đã gọi điện cho bị cáo hỏi mua 05 gam ma túy đá với giá 3.500.000 đồng và hẹn giao dịch tại ngõ 210, đường Hoàng Quốc Việt. Do không có sẵn ma túy nên bị cáo đi mua của C 05 gam ma túy đá với giá

2.500.000 đồng. Bị cáo giấu ma túy vào trong người rồi đi xe ôm đến chỗ hẹn gặp C là trước cửa nhà nghỉ Phố Năng tại ngõ 210, Hoàng Quốc Việt, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Khi C đưa cho bị cáo 1.600.000 đồng còn bị cáo chưa kịp đưa ma túy đá cho C thì bị bắt quả tang cùng vật chứng.

Vật chứng thu giữ của bị cáo: Một túi ni lông màu trắng kích thước 4x6cm bên trong chứa tinh thể màu trắng; Một điện thoại di động Iphone 7 plus màu đen đã qua sử dụng lắp sim số 0921721197 và 1.600.000đồng; Thu giữ của Nguyễn Văn C một điện thoại di động Nokia màu đen bị mất vỏ, lắp sim số 0397416549

Tại Kết luận giám định số 6806/KLGĐ – PC09 ngày 29/7/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông là ma túy đá loại Methamphetamine, khối lượng 3,42 gam.

Kết quả xét nghiệm tìm chất ma túy trong nước tiểu: Bị cáo N dương tính - có sử dụng chất ma túy; anh C âm tính - không sử dụng chất ma túy.

Anh Nguyễn Văn C chưa nhận được ma túy của bị cáo, kết quả xét nghiệm âm tính với chất ma túy nên không có căn cứ xử lý.

Tại Cáo trạng số 275/CT-VKS ngày 08/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố bị cáo Phạm Văn N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn N mức án tù từ 36 – 42 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Tịch thu tiêu hủy số ma túy; Tịch thu sung quỹ một điện thoại di động Iphone 7 plus màu đen đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo N, một điện thoại Nokia màu đen đã qua sử dụng thu giữ của anh C và số tiền 1.600.000 đồng.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo,

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, người lời khai của người liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ căn cứ xác định: Vào hồi 12 giờ 50 phút ngày 20/7/2020, tại trước cửa nhà nghỉ Phố Năng tại ngõ 210 Hoàng Quốc Việt, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội bị cáo Phạm Văn N có hành vi bán trái phép 3,42gam ma túy đá cho anh Nguyễn Văn C thì bị bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi nêu trên của bị cáo đủ dấu hiệu cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt áp dụng đối với bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo biết các loại ma túy bị cáo mua bán là chất gây nghiện, làm tổn hại sức khỏe con người đặc biệt là sức khỏe tâm thần, thể chất của người sử dụng, là mầm mống gây ra nhiều loại tội phạm và các

bệnh xã hội khác. Nhà nước đã nghiêm cấm mọi hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng bị cáo vẫn mua để sử dụng và bán lại cho những người khác sử dụng để kiếm lời.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải - Đây là những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu bị đưa ra xét xử, có ông bà nội là những người có công, được tặng thưởng huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước - Đây là những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Hình phạt chính: Đối với bị cáo cần áp dụng hình phạt tù, tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để đảm bảo tính giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công ăn việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án: Số ma túy thu giữ của bị cáo là chất gây nghiện, bị nhà nước cấm lưu hành không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy. Chiếc điện thoại di động Iphone 7 plus đã qua sử dụng lắp số thuê bao 0921721197, chiếc điện thoại di động Nokia màu đen bị mất vỏ, số thuê bao 0397416549 và số tiền 1.600.000 đồng thu giữ của bị cáo và anh C liên quan đến tội phạm, là những tài sản có giá trị cần tịch thu sung quỹ.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn khởi tố, điều tra, truy tố, cơ quan điều tra, điều tra viên, cơ quan kiểm sát, kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng hình sự về các quyền nghĩa vụ của mình, giải quyết vụ án đúng thẩm quyền, đúng thời hạn, khởi tố, kết luận điều tra, truy tố theo đúng tội danh, khung hình phạt.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

2. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Phạm Văn N 33 (Ba mươi ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/7/2020.

3. Áp dụng Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí.

3.1. Tịch thu tiêu hủy một phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của bị cáo và giám định viên; Tịch thu sung quỹ một điện thoại di động Iphone 7 plus đã qua sử dụng lắp số thuê bao 0921721197, một điện thoại di động Nokia màu đen bị mất vỏ, số thuê bao 0397416549 và số tiền 1.600.000 đồng thu giữ của bị cáo và Nguyễn Văn C (Theo Biên bản giao nhận vật chứng số 13/21 ngày 16/10/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm) .

3.2. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân Q. Bắc Từ Liêm;
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;
- Công an quận Bắc Từ Liêm;
- Lưu hồ sơ – Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Loan